|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO****BẮC NINH****¯¯¯¯¯¯¯¯¯** | **CHUYÊN ĐỀ ÔN TẬP KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2023****Môn: Địa lí****¯¯¯¯¯¯¯¯** |

**TÊN CHUYÊN ĐỀ: VẤN ĐỀ KHAI THÁC LÃNH THỔ THEO CHIỀU SÂU Ở ĐÔNG NAM BỘ**

**Người biên soạn: Nguyễn Thị Nguyệt**

 **Đơn vị công tác:Trường THPT Yên Phong số 2**

**I. KIẾN THỨC CƠ BẢN**

**1. Khái quát chung:**

 - Gồm 5 tỉnh và TP. HCM.

 - Diện tích nhỏ: 23,6 nghìn km2, (7,1% cả nước).

 - Dân số thuộc loại trung bình (18,3 triệu người, 2022).

 - Tiếp giáp: Tây Nguyên, Duyên hải NTB, Biển Đông, Campuchia.

 - Là vùng kinh tế dẫn đầu cả nước về GDP (42%), giá trị sản xuất công nghiệp và hàng hóa xuất khẩu.

 - Sớm phát triển nền kinh tế hàng hóa, nền kinh tế có tốc độ tăng trưởng cao.

 - Vấn đề khai thác lãnh thổ theo chiều sâu là vấn đề kinh tế nổi bật của vùng.

**2. Khai thác lãnh thổ theo chiều sâu**

***a. Trong công nghiệp:***

 - Đặt ra nhu cầu rất lớn về năng lượng.

 - Phát triển nhiều ngành công nghệ cao.

 - Các nhà máy điện: thủy điện, nhiệt điện chủ yếu bằng dầu và khí, nhiều nhất là khí đốt.

 - Có nhiều trung tâm công nghiệp lớn nhất cả nước.

 - Thu hút nhiều vốn đầu tư nước ngoài nhất cả nước.

 - Tránh làm tổn hại đến môi trường và ngành du lịch.

***b. Trong khu vực dịch vụ***

 - Chiếm tỉ trọng ngày càng cao trong cơ cấu kinh tế.

 - Các hoạt động ngày càng đa dạng.

 - Dẫn đầu cả nước về sự tăng trưởng nhanh và phát triển có hiệu quả.

***c. Trong nông, lâm nghiệp***

 - Vấn đề thuỷ lợi có ý nghĩa hàng đầu, kết hợp với thay đổi cơ cấu cây trồng.

 - Nhiều công trình thuỷ lợi được xây dựng.

 - Cây công nghiệp lâu năm quan trọng nhất là cao su ngoài ra có: cà phê, điều, hồ tiêu.

 - Cây công nghiệp hàng năm quan trọng hàng đầu là mía và đậu tương.

 - Cần bảo vệ rừng.

***d. Trong phát triển tổng hợp kinh tế biển***

 - Có thuận lợi để phát triển tổng hợp kinh tế biển.

 - Vũng Tàu là nơi nghỉ mát lí tưởng của vùng.

 - Khai thác dầu khí tác động mạnh tới sự phát triển kinh tế của vùng nhất là tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

 - Vấn đề ô nhiễm môi trường cần đặc biệt chú ý giải quyết trong quá trình khai thác, vận chuyển và chế biến dầu mỏ.

**II. CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM (20c nhận biết)**

**Câu 1:** Đông Nam Bộ dẫn đầu cả nước về sự tăng trưởng nhanh và phát triển có hiệu quả ngành

 **A.** luyện kim đen. **B.** chăn nuôi.

 **C.** trồng trọt. **D.** dịch vụ.

**Câu 2:** Hoạt động khai thác dầu khí ở Đông Nam Bộ hiện nay được tiến hành tại

 **A.** các đảo. **B.** các quần đảo. **C.** thềm lục địa. **D.** bờ biển.

**Câu 3:** Ở Đông Nam Bộ, tiềm năng thủy điện lớn nhất trên hệ thống sông nào sau đây?

 **A.** Sông Đồng Nai. **B.** Sông Cửu Long. **C.** Sông Sài Gòn **D.** Sông Bé.

**Câu 4:** Đông Nam Bộ dẫn đầu cả nước về

 **A.** mật độ dân số. **B.** sản lượng lương thực.

 **C.** giá trị hàng xuất khẩu. **D.** nuôi thủy sản.

**Câu 5:** Khó khăn về tự nhiên của Đông Nam Bộ là

 **A.** nhiều khoáng sản. **B.** đất đai kém màu mỡ.

 **C.** ít tài nguyên rừng. **D.** mùa khô kéo dài.

**Câu 6:** Hoạt động kinh tế biển nào sau đây ít có giá trị đối với Đông Nam Bộ?

 **A.** Khai thác, chế biến dầu khí. **B.** Giao thông vận tải biển.

 **C.** Du lịch biển. **D.** Nuôi trồng thuỷ sản.

**Câu 7:** Thuận lợi đối với khai thác hải sản ở Đông Nam Bộ là

 **A.** rừng ngập mặn **B.** có các ngư trường.

 **C.** nhiều bãi biển. **D.** bãi triều rộng.

**Câu 8:** Đông Nam Bộ giáp với vùng nào sau đây?

 **A.** Tây Nguyên. **B.** Bắc Trung Bộ.

 **C.** Trung du và miền núi Bắc Bộ. **D.** Đồng bằng sông Hồng.

**Câu 9:** Việc phát triển công nghiệp của vùngĐông Nam Bộ đặt ra nhu cầu rất lớn về

 **A.** nguyên liệu. **B.** năng lượng.

 **C.** thị trường. **D.** lao động.

**Câu 10:** Vấn đề có ý nghĩa hàng đầu khi khai thác lãnh thổ theo chiều sâu trong nông nghiệp của vùng Đông Nam Bộ là

 **A.** thuỷ lợi. **B.** giống cây trồng.

 **C.** thị trường. **D.** phân bón.

**Câu 11:** Khoáng sản quan trọng nhất ở vùng Đông Nam Bộ là?

 **A.** dầu khí. **B.** bô-xít. **C.** than đá. **D.** sắt.

**Câu 12:** Cây công nghiệp ngắn ngày chiếm vị trí hàng đầu ở Đông Nam Bộ là

 **A.** đậu tương và mía. **B.** thuốc lá và bông.

 **C.** bông và dâu tằm. **D.** mía và dâu tằm.

**Câu 13:** Vùng ven biển Đông Nam Bộ có nhiều thuận lợi để

 **A.** trồng cây cao su. **B.** thâm canh lúa nước.

 **C.** phát triển du lịch. **D.** khai thác bô-xit.

**Câu 14:** Đông Nam Bộcó thế mạnh nổi bật về

 **A.** trồng rau vụ đông. **B.** trồng cây dược liệu.

 **C.** trồng cây lương thực. **D.** khai thác dầu khí.

**Câu 15:** Việc phát hiện và khai thác dầu khí, tác động mạnh mẽ tới sự phát triển của vùng Đông Nam Bộ nhất là tỉnh?

 **A.** Đồng Nai. **B.** Bình Dương.

 **C.** Bình Phước. **D.** Bà Rịa-Vũng Tàu.

**Câu 16:** Đông Nam Bộ dẫn đầu cả nước về diện tích gieo trồng cây công nghiệp nào sau đây?

 **A.** Cao su. **B.** Chè. **C.** Cà phê. **D.** Dừa.

**Câu 17:** Dầu khí của Đông Nam Bộ là nguyên liệu cho

 **A.** sản xuất giấy. **B.** luyện kim màu.

 **C.** luyện kim đen. **D.** sản xuất phân đạm.

**Câu 18:** Vùng Đông Nam Bộ có bao nhiêu tỉnh, thành phố?

**A.** 5. **B.** 6. **C.** 8. **D.** 13.

**Câu 19:** Trong quá trình khai thác, vận chuyển và chế biến dầu mỏ, Đông Nam Bộ cần chú ý giải quyết vấn đề

**A.** thăm dò dầu khí. **B.** liên kết nước ngoài.

**C.** ô nhiễm môi trường. **D.** phương tiện vận tải.

**Câu 20:** Tỉnh có thế mạnh để phát triển du lịch biển ở Đông Nam Bộ là

 **A.** Bình Phước. **B.** Bà Rịa – Vũng Tàu.

 **C.** Tây Ninh. **D.** Bình Dương.